

Long An tổng lực xử lý chất thải do dịch bệnh COVID-19, chuẩn bị cho giai đoạn bình thường mới

Là một trong những địa phương có số ca nhiễm virus SARS-CoV-2 gây bệnh COVID-19 nhiều nhất cả nước trong đợt bùng phát dịch lần thứ 4 từ tháng 5/2021 đến nay, công tác xử lý rác thải có nguy cơ lây nhiễm được tỉnh Long An chú trọng đặc biệt. Để vừa xử lý số lượng lớn chất thải phát sinh ở các cơ sở thu dung điều trị, các khu cách ly phong tỏa, tại nơi ở các F0, F1 điều trị tại nhà, Sở TN&MT tập trung nhiều biện pháp nhằm xử lý nhanh, an toàn, vừa đảm bảo ngăn chặn nguồn lây lan cũng như chuẩn bị cho giai đoạn bình thường mới sắp tới khi tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh từng bước được kiểm chế, kiểm soát. Xung quanh vấn đề này, Tạp chí Môi trường có cuộc phỏng vấn ông Nguyễn Tân Thuận - Phó Giám đốc Sở TN&MT tỉnh Long An.

★Xin ông cho biết, tình trạng chất thải y tế (CTYT) nguy hại trong thời gian đợt dịch COVID-19 bùng phát lần thứ 4 đến nay trên địa bàn tỉnh Long An. Việc thu gom, xử lý CTYT tại các khu cách ly, phong tỏa gặp khó khăn như thế nào?

Ông Nguyễn Tân Thuận: Đợt dịch bệnh COVID-19 bùng phát lần thứ 4 trên địa bàn tỉnh Long An diễn ra từ giữa tháng 5/2021 đến nay rất phức tạp và có số ca nhiễm cao (đến ngày 14/9/2021 có 29.328 ca F0, 28.980 ca F1 và 35.521 ca F2). Vì thế lượng CTYT nguy hại phát sinh do dịch bệnh COVID-19 tại các điểm phòng, chống dịch bệnh COVID-19 (bệnh viện dã chiến, khu cách ly y tế tập trung, khu vực phong tỏa, tiêm ngừa vắc xin, lấy mẫu test tại cộng đồng...) trên địa bàn tỉnh Long An phát sinh rất nhiều, với khối lượng khoảng 10 - 15 tấn/ngày.

Quyết tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Long An là phải hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ lây nhiễm bệnh COVID-19 do CTYT phát sinh trong quá trình phòng chống dịch và điều trị bệnh nhân COVID-19. Do đó công tác thu gom, xử lý CTYT tại các khu cách ly, phong tỏa luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của lãnh đạo chính quyền các cấp và được sự đồng thuận, hợp tác tích cực của tổ chức, cá nhân có liên quan cũng như người dân và cộng đồng dân cư xung quanh các khu vực cách ly và phong tỏa. Vì vậy, đến nay chất thải phát sinh đều được thu gom, quản lý và xử lý theo đúng quy định và theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ TN&MT. Cụ thể, CTYT phát sinh tại các khu vực cách ly và khu vực phong tỏa đều được thu gom và vận chuyển về các điểm xử lý (Bệnh viện Đa khoa



▲ Ông Nguyễn Tân Thuận
- Phó Giám đốc Sở TN&MT
tỉnh Long An

hoặc Trung tâm Y tế) trên địa bàn tỉnh để xử lý như là CTYT nguy hại tại các lò đốt CTYT.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, ngành TN&MT cũng gặp nhiều khó khăn như: Chất thải phát sinh trên được thu gom vào các bao bì nhưng chưa được vận chuyển xử lý ngay mà phải được lưu tại các khu vực chưa đảm bảo đúng quy định (khu vực tập kết thường phải có diện tích lớn), đồng thời phải bố trí thêm nhiều thùng chứa chất thải và được phun khử trùng thường xuyên đến khi xác định trong

khu vực cách ly và phong tỏa có các đối tượng nhiễm bệnh COVID-19 hay không. Trường hợp có đối tượng là F0 thì tất cả chất thải phát sinh phải được xử lý như CTYT nguy hại. Ngoài ra, do lượng rác thải y tế phát sinh đột biến với khối lượng lớn như thời gian qua cũng làm tăng áp lực về chi phí cho địa phương.

★Sở TN&MT tỉnh Long An có phương án xử lý như thế nào đối với các loại rác có khả năng ẩn chứa mầm bệnh và khó phân hủy như trang phục bảo hộ, khẩu trang, găng tay, kim tiêm?



▲ Xe chuyên chở rác thải có nguy cơ lây nhiễm ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An



▲ Công nhân vận hành lò đốt rác ở Bệnh viện đã chiến đấu trị COVID-19

Ông Nguyễn Tân Thuận: Trước đây, CTYT nguy hại phát sinh trên địa bàn tỉnh Long An chủ yếu tại các Bệnh viện Đa khoa hoặc Trung tâm Y tế... nhưng đều được thu gom và vận chuyển đến các điểm xử lý tại lò đốt CTYT theo đúng quy định. Sau khi đợt dịch bệnh COVID-19 bùng phát lần thứ 4 trên địa bàn tỉnh Long An, Sở TN&MT đã chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, khảo sát, đánh giá và dự báo CTYT nguy hại phát sinh do dịch bệnh COVID-19 có khối lượng nhiều nên đã tham mưu UBND tỉnh đầu tư xây dựng thêm 5 lò đốt CTYT nguy hại với công suất 1,5 tấn/ngày/lò tại các địa bàn có số ca nhiễm COVID-19 cao là các huyện Đức Hòa, Bến Lức, Cần Giuộc, TP.Tân An và thị xã Kiến Tường; đồng thời, Sở Y tế tỉnh Long An cũng tham mưu UBND tỉnh đầu tư xây dựng 1 lò đốt CTYT nguy hại với công suất 1,5 tấn/ngày tại huyện Thạnh Hóa.

Tuy nhiên, khối lượng CTYT nguy hại phát sinh do dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Long An nhiều (các lò đốt không xử lý kịp) nên Sở TN&MT đã sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2021 để hợp đồng với đơn vị xử lý chất thải nguy hại (Công ty Cổ phần Công nghệ An Huy, tỉnh Bình Phước) tiến hành thu gom, vận chuyển và xử lý CTYT nguy hại phát sinh tại Nhà máy xử lý chất thải nguy hại của Công ty, với khối lượng khoảng từ 10 - 14 tấn/ngày. Ngoài ra, Sở TN&MT có phương án bố trí cán bộ công chức, viên chức và người lao động trực tiếp đến làm việc và hỗ trợ tại cổng các Bệnh viện đã chiến nhằm thực hiện bóc tách, phân loại ngay từ ban đầu nhằm giảm thiểu rác thải phát sinh. Kết quả ghi nhận, rác thải y tế nguy hại phát sinh do dịch bệnh COVID-19 đã giảm thiểu khoảng từ 10 - 30% so với trước khi triển khai.

***Thưa ông, hiện tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Long An đang từng bước được kiểm soát, tiến tới việc khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh trong trạng thái bình thường mới. Vậy Sở**

TN&MT có phương án như thế nào trong việc quản lý, xử lý chất thải có nguy cơ lây nhiễm để người dân và doanh nghiệp yên tâm hoạt động sản xuất, kinh doanh?

Ông Nguyễn Tân Thuận:

Thời gian qua, Sở TN&MT đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn việc quản lý và xử lý chất thải phát sinh do dịch bệnh COVID-19, lập các kế hoạch và ban hành Quyết định số 2308/QĐ-STNMT ngày 9/8/2021 về việc thành lập Tổ kiểm tra để tiến hành kiểm tra và kiểm soát thường xuyên về lĩnh vực môi trường (trong đó đặc biệt chú ý việc xử lý nước thải và công tác quản lý chất thải rắn) tại các điểm phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Long An; tham mưu kịp thời tới UBND tỉnh để chấn chỉnh, khắc phục, hướng dẫn và hoàn thiện trong công tác BVMT, đúng quy định và không để tình trạng lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 đến cộng đồng và người dân. Ngoài ra, Sở TN&MT đang là thành viên của 10 đoàn công tác hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Long An tại Quyết định số 8807/QĐ-UBND ngày 6/9/2021 của UBND tỉnh. Nhiệm vụ của các đoàn công tác là kiểm tra, thẩm định phương án sản xuất, kinh doanh (gắn với công tác phòng, chống dịch COVID-19) của các doanh nghiệp, theo dõi, đôn đốc, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình phục hồi sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp theo các giai đoạn trong Kế hoạch phục hồi sản xuất của tỉnh Long An.

***Trân trọng cảm ơn ông!**

TRƯỜNG SON (Thực hiện)

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ THỰC VẬT RỪNG, ĐỘNG VẬT RỪNG NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM



▲ Loài voọc đen gáy trắng (voọc Hà Tĩnh) thuộc họ khỉ, bộ linh trưởng, thuộc nhóm IB, cực kỳ quý hiếm, nguy cấp nằm trong Sách đỏ Việt Nam và thế giới

Ngày 22/9/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 84/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/1/2019 về quản lý thực vật (TV) rừng, động vật (ĐV) rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã (ĐV, TVHD) nguy cấp. Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 30/11/2021.

Nghị định bổ sung khoản 29, Điều 3, giải thích ĐV, TVHD là những loài ĐV, TV sinh sống, phát triển trong sinh cảnh tự nhiên, nhân tạo hoặc ĐV, TV được nuôi, trồng trong môi trường có kiểm soát nhưng không phải là vật nuôi theo quy định của pháp luật về chăn nuôi, thuộc một trong các trường hợp: ĐV, TV nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; TV rừng, ĐV rừng nguy cấp, quý, hiếm; ĐV, TVHD nguy cấp thuộc các Phụ lục của CITES; ĐV rừng thông thường; ĐV trên cạn khác thuộc lớp chim, thú, bò sát, lưỡng cư, trừ một số loài thuộc Danh mục do Bộ NN&PTNT chủ trì, phối hợp với Bộ TN&MT và các cơ quan liên quan công bố.

Bên cạnh đó, Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 14 về điều kiện nuôi, trồng các loài ĐV, TVHD nguy cấp thuộc Phụ lục CITES không vì mục đích thương mại. Nghị định cũng sửa đổi điểm c, khoản 1, Điều 15, quy định về điều kiện nuôi, trồng các loài động vật hoang dã (ĐVHD) nguy cấp thuộc Phụ lục CITES vì mục đích thương mại (các lớp thú, chim, bò sát lần đầu tiên đăng ký nuôi tại cơ sở) phải được Cơ quan khoa học CITES Việt Nam xác nhận bằng văn bản về việc nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng không làm ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài nuôi và các loài khác có liên quan trong tự nhiên theo trình tự: Trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký mã số cơ sở, Cơ quan cấp mã số theo quy định tại Nghị định này có trách nhiệm gửi văn bản đề nghị xác

nhận đến Cơ quan khoa học CITES Việt Nam; Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Cơ quan cấp mã số, Cơ quan khoa học CITES Việt Nam phải trả lời bằng văn bản xác nhận ảnh hưởng hoặc không ảnh hưởng của việc nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng đến sự tồn tại của loài nuôi và các loài khác có liên quan trong tự nhiên.

Chính phủ giao Bộ NN&PTNT chủ trì, phối hợp với Bộ TN&MT và các cơ quan liên quan công bố Danh mục loài ĐVHD theo quy định tại điểm đ, khoản 29, Điều 3 Nghị định số 06/2019/NĐ-CP trước ngày 30/11/2021, định kỳ rà soát, điều chỉnh 3 năm/lần hoặc khi cần thiết. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

THU HẰNG

HÀ NỘI: BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2020



Ngày 27/8/2021, UBND TP. Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 196/KH-UBND về việc triển khai thi hành Luật BVMT năm 2020 với lộ trình cụ thể, đồng bộ và thống nhất. Mục đích của Kế hoạch nhằm tuyên truyền, phổ biến Luật BVMT năm 2020 đến nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác BVMT; Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong tuân thủ Luật BVMT. Cùng với đó, xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả. Đồng thời, xác định trách nhiệm cũng như cơ chế phối hợp với Bộ TN&MT, các Bộ và địa phương liên quan trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật BVMT trên địa bàn Thành phố.

Các đơn vị chức năng, UBND các cấp sẽ tổ chức tổng kết việc thi hành Luật BVMT năm 2020 vào quý IV/2021, nhằm đánh giá những kết quả đạt được và nhìn nhận tồn tại, hạn chế, khó khăn; Tuyên truyền, phổ biến Luật với nội dung tài liệu của Bộ TN&MT cung cấp và sau khi được Bộ TN&MT tập huấn. Song song với đó là nhiệm vụ rà soát các văn bản pháp luật sau khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thực hiện một số điều của Luật BVMT; Bộ TN&MT ban hành Thông tư hướng dẫn thi hành Luật. Sau đó là xây dựng, ban hành văn bản pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật BVMT theo Quyết định thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng không khí cấp tỉnh; Lộ trình di dời cư dân sinh sống ra khỏi cụm công nghiệp; Quy định khuyến khích, tổ chức xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh, vận hành công trình BVMT tại khu sản xuất, kinh doanh tập trung; Quy định trách nhiệm quản lý chất thải trên địa bàn...

Kế hoạch nêu rõ, Sở TN&MT Hà Nội là cơ quan thường trực, tham mưu giúp UBND Thành phố đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các cấp thực hiện các nội dung theo phân công; Chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao; Tổng hợp báo cáo UBND Thành phố để xin ý kiến chỉ đạo và xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc... Các đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở TN&MT trước ngày 15/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố và Bộ TN&MT.

PHƯƠNG LINH

TÂY NINH: ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT THẢI NHỰA GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng và người dân trong sản xuất, tiêu thụ, thải bỏ chất thải nhựa (CTN), túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần trong sinh hoạt; Hạn chế tối đa việc sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một

lần, ưu tiên lựa chọn những sản phẩm tái chế, thân thiện với môi trường, ngày 20/8/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 33/CT-TTg về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý, giảm thiểu CTN, tiếp đó là Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 về phê duyệt Đề án tăng cường công tác quản lý CTN ở Việt Nam.

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh Tây Ninh đã ban hành Kế hoạch số 2738/KH-UBND về tăng cường công tác quản lý CTN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Theo đó, tỉnh đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, sử dụng 100% túi ni lông, bao bì thân thiện với môi trường tại các trung tâm thương mại, siêu thị, nhằm phục vụ mục đích sinh hoạt, thay thế túi cho ni lông khó phân hủy; Từ năm 2025 trở đi, không sản xuất, nhập khẩu túi ni lông khó phân hủy sinh học có kích thước nhỏ hơn 50 cm x 50 cm và độ dày nhỏ hơn 50 µm (micrômét); Không lưu hành, sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần, bao bì nhựa khó phân hủy tại các trung tâm thương mại, siêu thị, khách sạn, khu du lịch.

Để thực hiện mục tiêu trên, Kế hoạch đề ra một số nhiệm vụ cụ thể: Điều tra, khảo sát đánh giá hiện trạng phát sinh, thu gom, xử lý CTN và hoàn thiện chính sách, quy định về quản lý CTN; Triển khai các hoạt động đào tạo, truyền thông, hợp tác quốc tế về quản lý CTN; Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, triển khai mô hình, hoạt động quản lý CTN và sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.

UBND tỉnh Tây Ninh giao Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố cùng các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; Định kỳ ngày 15/11 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh thông qua Sở TN&MT để tổng hợp, báo cáo Bộ TN&MT theo quy định.

BẢO BÌNH

